

Bản án số: 223/2023/HSST

Ngày: 21/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đầu và bà Phan Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2023/HSST ngày 09/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 281/2023/QĐXXST-HS ngày 07/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình C; Sinh ngày 06/8/1980; tại huyện H, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT: Xóm X, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình X (Chết); Con bà: Lê Thị L; Vợ: Lê Thị L1 (đã ly hôn); Con: có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 tháng cải tạo không giam giữ về tội “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 23/07/2017; Ngày 30/9/2019, bị Tòa án nhân dân Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 19/06/2020;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/03/2023, Nguyễn Đình C điều khiển xe máy biển số 37L8-9883 từ thị trấn H đến xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An đón bạn tên là T quen biết ngoài xã hội để đi chơi. Sau khi T lên xe ngồi sau đi được một đoạn thì T nói với C “có tiền không góp mua ma túy H cùng sử dụng”. C đồng ý đồng thời đưa cho T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Khi đi đến cây xăng xã H, thành phố V thì T nói dừng xe chờ để T đi mua ma túy. C

dừng xe đứng chờ, còn T điều khiển xe máy đi một lúc rồi quay lại đón C và nói đã mua được ma túy. T điều khiển xe máy chở C ngồi sau đi vào khu vực nghĩa trang thuộc xóm E, xã H, thành phố V để sử dụng. Khi vào đến nơi, T đưa gói ma túy Heroine cho C để cùng sử dụng. C cầm gói ma túy nhưng do không có xi lanh và nước cất để sử dụng nên C bỏ gói ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe chở T quay ra thì bị Công an xã H, Thành phố V dừng xe kiểm tra hành chính. T ngồi sau bỏ chạy thoát còn C bị bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải của C đang mặc 01 gói giấy chống ẩm thuốc lá màu vàng, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng. Tại đây, C khai là gói ma túy Heroine cất giấu chưa kịp sử dụng. Công an xã H đã thu giữ vật chứng rồi dẫn giải C về trụ sở để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 11/3/2023 và Kết luận giám định số 314/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 17/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu cục bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình C gửi tới giám định là ma túy; loại Heroine. Số chất cục bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình C có khối lượng là 0,225 gam (Không phải hai trăm hai mươi lăm gam).

** Vật chứng vụ án:*

0,225 gam ma túy Heroin thu giữ của Nguyễn Đình C, sau khi lấy 0,100 gam gửi đi giám định còn lại 0,125 gam được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín, được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave Apha, màu đỏ đen, biển số: 37L8 - 9883, đã qua sử dụng tạm giữ của Nguyễn Đình C ngày 11/3/2023. Quá trình điều tra xác minh được chủ sở hữu hợp pháp là của Nguyễn Sỹ T1, sinh năm 1986, HKTT: xóm X, xã N, huyện N, Nghệ An. Anh T2 cho Nguyễn Đình C mượn để sử dụng. Anh T2 không biết việc C phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an Thành phố V đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Sỹ T1.

Cáo trạng số 219/CT-VKS-TPV ngày 09/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Nguyễn Đình C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình C từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo. Về án phí: Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Bị cáo đồng ý với nội dung bản Cáo trạng, luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh và không tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 11/3/2023, tại xóm E, xã H, Thành phố V, Nghệ An. Nguyễn Đình C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,225 gam (Không phải hai trăm hai mươi lăm gam) ma túy Heroine để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã H, Thành phố V, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,225 gam Heroine nên bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[2.3]. Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong dán kín thu giữ của Nguyễn Đình C bên trong có 0,125 gam ma túy (heroin) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave Apha, màu đỏ đen, biển số: 37L8 - 9883, đã qua sử dụng tạm giữ của Nguyễn Đình C. Quá trình điều tra xác

minh được chủ sở hữu hợp pháp là của Nguyễn Sỹ T1. Anh T2 cho Nguyễn Đình C mượn để sử dụng. Anh T2 không biết việc C phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an Thành phố V đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Sỹ T1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Theo lời khai của Nguyễn Đình C người đàn ông tên T1 là người cùng góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng ở xóm L, xã L, huyện H, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã xác minh tại Công an xã L, huyện H không có người nào tên là T1 như lời khai của C nên không có cơ sở để kết luận.

[2.5]. Bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để tạm giữ, tạm giam 11/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong dán kín thu giữ của Nguyễn Đình C bên trong có 0,125 gam ma túy (heroin). Vật chứng này hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2023/210 ngày 26/6/2023.

3. Về án phí: Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:

- VKS, CATP, THADS TP. Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Những người tham gia tố tụng
- UBND nơi cư trú của bị cáo
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Thanh Hương